

Khánh Nhạc, ngày 10 tháng 6 năm 2026

## CÔNG KHAI

### kế hoạch và kết quả hoạt động giáo dục ( Thời điểm công khai tháng 6.2026)

( Theo quy định tại Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 06 năm 2024  
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

#### I. THÔNG TIN CHUNG:

##### 1. Tên cơ sở giáo dục (bao gồm tên bằng tiếng nước ngoài, nếu có).

Tên trường bằng Tiếng Việt: Trường Tiểu học Khánh Nhạc A, xã Khánh Nhạc,  
tỉnh Ninh Bình

Tên bằng tiếng Anh (nếu có): *Không có*

##### 2. Địa chỉ trụ sở chính

Xóm Chùa, xã Khánh Nhạc, tỉnh Ninh Bình

Điện thoại: 02293841447

Website: <https://ninhbinh.edu.vn/thkhanhnhaca>

#### II. NỘI DUNG CÔNG KHAI (Theo Điều 9, TT 09/2024/TT-BGDĐT)

##### 1. Kế hoạch hoạt động giáo dục của nhà trường

###### Quy mô lớp và học sinh:

Huy động 100% số học sinh trong độ tuổi phải phổ cập.

Khối	Đầu năm học		Cuối năm học		Diễn biến học sinh	
	TSHS	Lớp	TSHS	Lớp	Tăng	Giảm
1	162	4	163	4	1	
2	151	4	152	4	1	
3	176	5	176	5	0	
4	169	4	169	4	0	
5	154	4	154	4	0	
<b>Cộng</b>	<b>812</b>	<b>21</b>	<b>814</b>	<b>21</b>	<b>2</b>	

Trong năm học không có học sinh bỏ học.

Địa phương đạt phổ cập giáo dục Tiểu học mức độ 3.

**Tổng số HS toàn trường tháng 6/2026 là 814 học sinh ( tăng 11 học sinh so với thời điểm tháng 6/2025)**





thành											
<b>II. Năng lực cốt lõi</b>											
<b>Năng lực chung</b>											
<b>Tự chủ và tự học</b>											
Tốt	121	74.2%	116	76.3%	119	67.6%	102	60.4%	102	66.2%	
Đạt	42	25.8%	36	23.7%	57	32.4%	67	39.6%	52	33.8%	
Cần cố gắng	0	0.0%	0	0.0%	0	0.0%	0	0.0%	0	0.0%	
<b>Giao tiếp và hợp tác</b>											
Tốt	128	78.5%	106	69.7%	126	71.6%	102	60.4%	101	65.6%	
Đạt	35	21.5%	46	30.3%	50	28.4%	67	39.6%	53	34.4%	
Cần cố gắng	0	0.0%	0	0.0%	0	0.0%	0	0.0%	0	0.0%	
<b>Giải quyết vấn đề và sáng tạo</b>											
Tốt	113	69.3%	109	71.7%	119	67.6%	102	60.4%	100	64.9%	
Đạt	50	30.7%	43	28.3%	57	32.4%	67	39.6%	54	35.1%	
Cần cố gắng	0	0.0%	0	0.0%	0	0.0%	0	0.0%	0	0.0%	
<b>Năng lực đặc thù</b>											
<b>Ngôn ngữ</b>											
Tốt	124	76.1%	105	69.1%	112	63.6%	104	61.5%	98	63.6%	
Đạt	39	23.9%	47	30.9%	64	36.4%	65	38.5%	56	36.4%	
Cần cố gắng	0	0.0%	0	0.0%	0	0.0%	0	0.0%	0	0.0%	
<b>Tính toán</b>											
Tốt	124	76.1%	119	78.3%	114	64.8%	105	62.1%	99	64.3%	
Đạt	39	23.9%	33	21.7%	62	35.2%	64	37.9%	55	35.7%	
Cần cố gắng	0	0.0%	0	0.0%	0	0.0%	0	0.0%	0	0.0%	
<b>Tin học</b>											
Tốt					113	64.2%	112	66.3%	98	63.6%	
Đạt					63	35.8%	57	33.7%	56	36.4%	
					0	0.0%	0	0.0%	0	0.0%	

<b>Cần cố gắng</b>											
<b>Công nghệ</b>											
Tốt					115	65.3%	116	68.6%	107	69.5%	
Đạt					61	34.7%	53	31.4%	47	30.5%	
Cần cố gắng					0	0.0%	0	0.0%	0	0.0%	
<b>Khoa học</b>											
Tốt	120	73.6%	113	74.3%	126	71.6%	107	63.3%	104	67.5%	
Đạt	43	26.4%	39	25.7%	50	28.4%	62	36.7%	50	32.5%	
Cần cố gắng	0	0.0%	0	0.0%	0	0.0%	0	0.0%	0	0.0%	
<b>Thẩm mĩ</b>											
Tốt	129	79.1%	103	67.8%	108	61.4%	116	68.6%	96	62.3%	
Đạt	34	20.9%	49	32.2%	68	38.6%	53	31.4%	58	37.7%	
Cần cố gắng	0	0.0%	0	0.0%	0	0.0%	0	0.0%	0	0.0%	



+ KK trong học tập											
+ Xa trường, đi lại K.khẩn											
+ Thiên tai, dịch bệnh											
+ Nguyên nhân khác											
<b>IX. Chương trình lớp học</b>											
Hoàn thành		162	99.4%	152	100%	176	100%	169	100%	154	100%
Chưa hoàn thành		1	0.6%	0	0.0%	0	0.0%	0	0.0%	0	0.0%

Nội dung này được niêm yết công khai tại trụ sở nhà trường và đăng tải trực tuyến trên trang thông tin điện tử của trường liên tục ít nhất 05 năm kể từ ngày công khai./.

**Nơi nhận:**

- Trang Web;
- Lưu VT.

**HIỆU TRƯỞNG**



**Nguyễn Thị Dân Huyền**